

## **THÔNG BÁO**

### **MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH MUA PHÔI THÉP SD295A**

Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP (sau đây gọi là VIMICO) có nhu cầu bán sản phẩm phôi thép SD295A (sau đây gọi là ***hàng hóa***) trong **tháng 11 năm 2018**.

Kính mời đại diện Quý khách hàng là các doanh nghiệp Việt Nam có chức năng và có nhu cầu mua hàng hóa để kinh doanh hoặc sử dụng để sản xuất tham gia chào giá cạnh tranh mua một phần hay toàn bộ số lượng hàng hóa theo Thông báo mời chào giá cạnh tranh mua này, cụ thể như sau:

#### **I. Thông tin về hàng hóa.**

Hàng hóa mời chào giá cạnh tranh mua là phôi thép mác SD295A do VIMICO sản xuất tại Nhà máy Gang thép Cao Bằng.

- Chất lượng hàng hóa: Phôi thép có hàm lượng các nguyên tố hóa học như sau:  $S \leq 0,05\%$ ;  $P \leq 0,05\%$ .

*(VIMICO không tổ chức trưng bày hàng hóa. Khách hàng tham gia chào giá có thể xem xét hàng hóa trực tiếp tại Nhà máy sản xuất và tự tổ chức lấy mẫu, phân tích, xác định hàm lượng % của các nguyên tố hóa học của hàng hóa. Giá trị của hàng hóa không bị điều chỉnh bởi hàm lượng % các nguyên tố hóa học có trong hàng hóa.)*

- Quy cách hàng hóa: Phôi vuông, kích thước: 6.000 mm × 150 mm × 150 mm.

Dung sai kích thước: +/- 5 mm. Dung sai chiều dài: +/- 100 mm. Sai khác đường chéo: Tối đa 10 mm. Tổng độ cong: Tối đa 10 mm/mét. Độ xoắn: Tối đa 01 độ/mét.

Điều kiện bề mặt: Không cong vênh, vết nứt, vết gập. Hai đầu phôi không bị co.

- VIMICO/Công ty CP Gang thép Cao Bằng cung cấp cho bên mua Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng (*Mill test*) của Nhà máy sản xuất cho từng lô hàng ngay sau khi hoàn thành giao nhận lô hàng đó. Bên mua tự chịu toàn bộ mọi trách nhiệm liên quan tới chất lượng và quy cách lô hàng/hàng hóa ngay khi lô hàng/hàng hóa được giao cho bên mua.

- Bao gói: Hàng rời, không bao bì.

- Xuất xứ hàng hóa: Hàng hóa sản xuất tại Nhà máy Gang thép Cao Bằng thuộc Công ty CP Gang thép Cao Bằng ở địa chỉ Km 7 - Quốc lộ 4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Số lượng hàng hóa: **Từ 5.000 tấn (*Năm nghìn tấn*) đến 10.000 tấn (*Mười nghìn tấn*).**

- Địa điểm giao nhận hàng hóa: Hàng hóa được giao trên phương tiện vận chuyển của người mua tại kho Nhà máy Gang thép Cao Bằng thuộc Công ty CP Gang thép Cao Bằng ở địa chỉ Km 7 - Quốc lộ 4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Thời gian giao nhận hàng hóa: Hàng hóa giao thành 01 (một) hoặc 02 (hai) lô hàng, mỗi lô hàng 5.000 tấn ± 3%. Thời gian giao nhận hàng hóa theo từng lô hàng cụ thể như sau:

+ Lô 01: Bắt đầu không muộn hơn ngày **01/12/2018** và hoàn thành không muộn hơn ngày **10/12/2018**;

+ Lô 02 (nếu có): Bắt đầu không muộn hơn ngày **11/12/2018** và hoàn thành không muộn hơn ngày **20/12/2018**.

- Giá sàn mua bán: **10.750.000 đ/tấn (Mười triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng trên tấn).**

Giá sàn mua bán được hiểu là:

+ Giá chưa bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí theo quy định của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, theo điều kiện về địa điểm giao nhận quy định trên đây.

+ Tính theo điều kiện thanh toán **chậm trả 15 (mười lăm) ngày** kể từ ngày hoàn thành giao nhận lô hàng, không tính lãi. Ngày kế tiếp ngày hoàn thành giao nhận lô hàng được coi là ngày đầu tiên để tính thời gian trả chậm cho lô hàng đó.

## **II. Nội dung chào cạnh tranh mua.**

**1. Số lượng hàng hóa:** Từ 5.000 tấn (Năm nghìn tấn) đến 10.000 tấn (Mười nghìn tấn).

Dung sai cho phép khi giao nhận thực tế: +/- 3% (Ba phần trăm).

**2. Đơn giá mua bán:** Giá chào mua khách hàng đưa ra là giá chưa bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí theo quy định của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Giá chào mua chỉ được coi là hợp lệ khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

+ Giá chào mua (không phụ thuộc vào phương thức thanh toán) phải bằng (=) hoặc cao hơn (>) Giá sàn mua bán;

+ Thời hạn thanh toán theo điều kiện thanh toán **chậm trả tối đa không quá 15 (mười lăm) ngày** kể từ ngày hoàn thành giao nhận từng lô hàng;

+ Lãi suất chậm trả trong phạm vi được VIMICO chấp nhận, từ 0%/năm đến 13,5%/năm (một năm tính bằng 365 ngày).

**3. Địa điểm, phương thức giao nhận hàng hóa:** Hàng hóa được giao thành 01 (một) hoặc 02 (hai) lô hàng trên phương tiện vận tải của bên mua tại kho bên bán tại Nhà máy Gang thép Cao Bằng ở địa chỉ Km 7 - Quốc lộ 4A, xã Chu Trinh, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

**4. Phương thức thanh toán:** Thanh toán bằng đồng Việt Nam (VNĐ) bằng chuyển khoản qua ngân hàng. Khách hàng có thể lựa chọn một trong hai phương thức thanh toán sau:

### **4.1. Phương án số 01:**

Thanh toán 100% giá trị hàng hóa của mỗi lô hàng (5.000 tấn ± 3%) trước khi tiến hành giao nhận và không muộn hơn ..... ngày trước ngày hoàn thành giao nhận lô hàng đó, trên cơ sở hóa đơn tạm tính do Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP phát hành. Thanh toán giá trị điều chỉnh trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hóa đơn điều chỉnh (nếu có).

### **4.2. Phương án số 02:**

Thanh toán 100% giá trị chính thức của lô hàng đã giao nhận sau ..... ngày [Không quá 15 ngày] kể từ ngày hoàn thành giao nhận lô hàng đó, có bảo lãnh thanh toán, lãi suất chậm trả .....%/năm (một năm tính bằng 365 ngày) [Lãi suất chậm trả chấp nhận từ 0%/năm đến 13,5%/năm].

**5. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng:** Bằng đặt cọc thực hiện hợp đồng có giá trị bằng (=) 3% tổng giá trị bao gồm cả thuế giá trị gia tăng (VAT) của lượng hàng hóa được quyền mua vào tài khoản do VIMICO chỉ định.

Bảo lãnh thực hiện hợp đồng áp dụng bắt buộc cho cả trường hợp thanh toán trước khi giao hàng và trường hợp thanh toán chậm trả có bảo lãnh thanh toán.

Thời gian nộp bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày lập/ký kết hợp đồng, và trước khi hai bên tiến hành giao nhận hàng hóa.

Theo lựa chọn của bên mua thì bảo lãnh thực hiện hợp đồng hoặc là được VIMICO hoàn trả cho bên mua trong vòng 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hai bên thanh quyết toán toàn bộ lượng hàng mua bán của hợp đồng hoặc được chuyển sang thanh toán cho lô hàng cuối cùng.

### **III. Hình thức tham gia, thời hạn gửi và mở hồ sơ chào giá cạnh tranh mua.**

#### **1. Hồ sơ chào giá cạnh tranh mua:**

Hồ sơ chào giá cạnh tranh mua bao gồm Thư chào giá mua hoặc Thư trả giá mua, được soạn thảo bằng tiếng Việt; do đại diện hợp pháp của quý khách hàng ký tên, đóng dấu, cho vào phong bì kín và gửi trực tiếp tại Văn phòng VIMICO không muộn hơn 10h00 ngày 26/11/2018. Nội dung Thư chào giá mua phải có đầy đủ các thông tin như quy định tại Phần II “Nội dung chào cạnh tranh mua” trên đây.

Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc sau khi kết thúc thời hạn gửi hồ sơ chào giá cạnh tranh mua, khách hàng được VIMICO mời đàm phán ký kết hợp đồng phải tiến hành xong việc thương thảo và ký kết hợp đồng tiêu thụ toàn bộ số lượng hàng hóa VIMICO đã mời chào giá cạnh tranh mua theo các nguyên tắc chung thể hiện tại Mục II Thông báo mời chào giá cạnh tranh mua này. Sau thời hạn trên, nếu khách hàng được mời đàm phán không tiến hành việc thương thảo và ký kết hợp đồng, hoặc phá vỡ việc thương thảo hợp đồng dẫn tới không ký kết được hợp đồng thì VIMICO được toàn quyền mời khách hàng có mức Trung bình Giá quy đổi từ giá đã trả cao kế tiếp đến thương thảo, ký kết hợp đồng.

#### **2. Hình thức tham gia chào giá cạnh tranh mua:**

- Thời gian nhận thông báo mời chào giá cạnh tranh mua: Từ 16h00 ngày 21/11/2018 đến 17h00 ngày 25/11/2018 (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ).

- Địa điểm: Phòng Kinh doanh VIMICO, địa chỉ: 193, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

VIMICO bảo lưu toàn quyền được gửi Thông báo này bằng fax, e-mail hay chuyển phát nhanh cho một (1) hoặc nhiều khách hàng có nhu cầu tiêu thụ phối thép.

#### **3. Thời hạn gửi hồ sơ chào giá cạnh tranh mua:**

Bộ hồ sơ chào giá cạnh tranh mua hàng hóa được gửi trực tiếp về Phòng Kinh doanh VIMICO, số 193 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, trước 10h00 ngày 26/11/2018.

#### **4. Thời gian, địa điểm mở hồ sơ chào giá cạnh tranh mua:**

- Thời gian mở hồ sơ chào giá mua cạnh tranh: 10h30 ngày 26/11/2018.

- Địa điểm: Văn phòng VIMICO, địa chỉ: 193, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Các khách hàng tham gia chào giá cạnh tranh mua có nhu cầu tham dự phiên mở hồ sơ chào giá cạnh tranh mua có thể cử đại diện tới tham dự. Đại diện tham dự phiên mở hồ sơ phải có giấy giới thiệu còn hiệu lực đề xuất trình cho Hội đồng giá VIMICO trước khi Hội đồng giá VIMICO mở hồ sơ.

#### **IV. Lựa chọn khách hàng.**

##### **1. Tiêu chí lựa chọn khách hàng:**

Khách hàng được xem xét lựa chọn đàm phán là khách hàng gửi hồ sơ chào giá cạnh tranh mua hoàn chỉnh, đầy đủ và được gửi tới VIMICO trong thời hạn quy định tại Mục III trên đây. Hồ sơ chào giá cạnh tranh mua nào không đáp ứng được các yêu cầu trên đây sẽ không được xem xét.

Khách hàng được lựa chọn để đàm phán theo các nguyên tắc sau:

a) Xác định theo mức **Trung bình Giá quy đổi** từ giá đã trả (xác định theo công thức quy định ở Điểm IV.1.c dưới đây) từ cao xuống thấp. Khách hàng đặt mua theo giá mua nào và điều kiện thanh toán nào sẽ có thể được VIMICO mời đàm phán mua theo giá đó và điều kiện thanh toán đó.

b) Trường hợp các khách hàng có **Trung bình Giá quy đổi** bằng nhau, quyền lựa chọn khách hàng thuộc về VIMICO.

c) Công thức xác định **Giá quy đổi**:

c.1) Thanh toán trước khi giao hàng:

$$GQĐ(i) = GM \times \{1 + [NQĐ - NTT(i)] \times CPTC\}$$

c.2) Thanh toán chậm trả:

$$GQĐ(i) = GM \times \{1 + [NTT(i) - NQĐ] \times LSCT\} : \{1 + [NTT(i) - NQĐ] \times CPTC\}$$

c.3) Giá trị quy đổi của Bảo đảm thực hiện hợp đồng:

$$QĐBĐ = BĐTH \times (NTBĐ - NNBD) \times CPTC$$

c.4) Trung bình Giá quy đổi:

$$TBGQĐ = [\Sigma GQĐ(i) \times SL(i) + QĐBĐ] : \Sigma SL(i)$$

Trong đó:

- + *GM*: Giá đặt mua của khách hàng ghi trong Phiếu đấu giá (đ/tán).
- + *TBGQĐ*: Trung bình Giá quy đổi (đ/tán).
- + *GQĐ(i)*: Giá quy đổi cho lô hàng số *i* (*i* = 01, 02, ... *N*) (đ/tán).
- + *SL(i)*: Số lượng của lô hàng số *i* (tán).
- + *NQĐ*: Ngày cơ sở để tính Giá quy đổi. Tại Phiên đấu giá này, *NQĐ* là ngày 10/10/2018 (ngày hoàn thành giao nhận hàng muộn nhất).
- + *LSCT*: Lãi suất chậm trả, do khách hàng trả trong Phiếu đấu giá, tính bằng %/năm, chấp nhận từ 0%/năm đến 13,5%/năm (1 năm tính bằng 365 ngày).
- + *NTT(i)*: Ngày khách hàng thanh toán cho lô hàng số *i*. Tính theo ngày mà khách hàng ghi trong Phiếu đấu giá.
- + *QĐBĐ*: Giá trị quy đổi của Bảo đảm thực hiện hợp đồng (đ).
- + *BĐTH*: Giá trị của Bảo đảm thực hiện hợp đồng, **tính bằng 3% tổng giá trị hợp đồng bao gồm cả VAT** tính theo đơn giá khách hàng đặt mua (đ).
- + *NTBĐ*: Ngày VIMICO hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho khách hàng (hoặc ngày chuyển sang thanh toán cho lô hàng cuối cùng).
- + *NNBD*: Ngày khách hàng nộp Bảo đảm thực hiện hợp đồng.

+ CPTC: Chi phí tài chính, tính bằng 7%/năm cho Phiên đấu giá này.

**2. Thời gian và địa điểm đàm phán:**

Trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn gửi hồ sơ chào giá cạnh tranh mua như nêu tại Mục 3 Phần III trên đây, VIMICO sẽ thông báo bằng văn bản hoặc bằng fax hoặc bằng e-mail cho khách hàng được lựa chọn về thời gian, địa điểm đàm phán ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa. Trước khi hai bên tiến hành đàm phán, khách hàng cần giao cho VIMICO các tài liệu sau:

- a) Bản sao công chứng Giấy phép đăng ký kinh doanh.
- b) Bản sao **Báo cáo thuế 09 tháng đầu năm 2018**.

**V. Cơ sở pháp lý và luật điều chỉnh.**

Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 và Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là cơ sở pháp lý được áp dụng để điều chỉnh và giải quyết bất kỳ tranh chấp nào phát sinh (nếu có).

Mọi chi tiết xin liên hệ với:

**Phòng Kinh doanh, Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP**

Tel: (084)24.6285.6561      Fax: (084)24.6285.6512